

Chàng sư tử mẫu mực

sáng tác - truyện thành linh

Tác giả: Ernest Hemingway

12.08.2007



Đinh Từ Bích Thúy dịch và giới thiệu

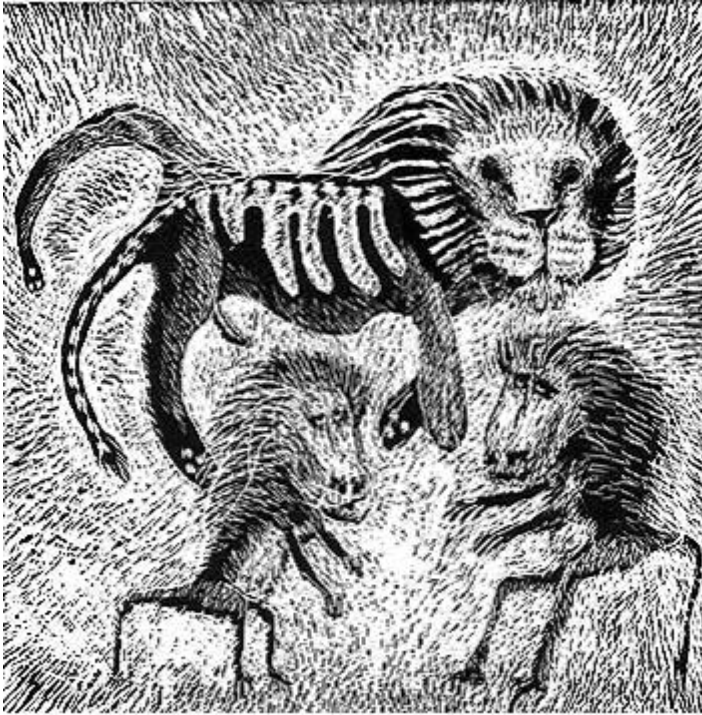
Lời Giới Thiệu: Ernest Hemingway, thành viên sáng chói của Thế Hệ Nhà Văn Lạc Loài giữa hai Thế Chiến (Lost Generation), cũng là một nhà văn tiên vệ trong cách sử dụng ngôn ngữ và những nghịch lý của ngôn ngữ, và vì thế, ông có vẻ rất gần gũi với những nhà văn da màu tha hương của đầu thế kỷ 21. Song song với hình ảnh phổ quát của ông: một nhà văn da trắng Hoa Kỳ cường tráng... bé đầu bò, chề chén, lãng nhãng tình cảm, quốc tế, lịch lãm, thích ăn ngon, là một Hemingway đơn độc, nửa hiện sinh nửa lãng mạn, vừa chua cay vừa hóm hỉnh. Ánh nhìn của ông về con người, qua những tuyệt tác truyện ngắn như "Những Ngọn Đồi Như Voi Trắng" ("Hills Like White Elephants"), "Mong Quý Ông Yên Vui Trong Thiên Chúa" ("God Rest You Merry, Gentlemen"), "Bọn Giết Người" ("The Killers"), và truyện "Chàng Sư Tử Mẫu Mực" ("The Good Lion") dưới đây, nếu không hẳn là nhân hậu, vẫn biểu lộ tính chất nhân bản đậm đà, sâu sắc—cứa ngọt vào tiềm thức như một con dao bén lưỡi. Nhà thơ Wallace Stevens đã gọi Hemingway là "nhà thơ quan trọng nhất trong những nhà thơ Hoa Kỳ, nếu ta muốn nói đến khả năng phát triển một hiện thực rất phi thường của ông." Nhà phê bình Harold Bloom thấy chất thơ của Hemingway qua phong cách nhà văn thử nghiệm từng ngôn từ trong những truyện ngắn của ông, để tạo dựng một nhịp thơ trong văn xuôi, hơn nửa thế kỷ trước khi biên giới giữa văn xuôi và thơ bị xóa mờ—và "nhịp thơ" của Hemingway cũng là đặc thù đã được (bị) nhiều nhà văn hậu thế lạm dụng và chế nhạo.

Đi trước Chinua Achebe độ 60 năm, Hemingway đã cho ta thấy, qua truyện ngắn "Chàng Sư Tử Mẫu Mực," huyền thoại... nhiều đạo đức giả của người nghệ sĩ tuy đang lưu vong mà vẫn là sản phẩm của một thế giới tự do: vì người nghệ sĩ có khả năng tài chính và quyền tự do đi lại nên đã không nhận ra thái độ hạ cố và vô trách nhiệm của hắn đối với những nền văn hóa nằm ngoài tầm ý thức hệ Ăng-lô. Tuy nhiên, chính hình ảnh sư tử có cánh là một nghịch lý: vừa là biểu tượng của St. Mark (Thiên Chúa Giáo), vừa tượng trưng cho rừng Phi Châu.

Chàng sư tử mẫu mực¹

Ngày xưa có một chàng sư tử sống ở Phi Châu với những tên sư tử khác. Những tên sư tử khác rất hiếm độc và ngày ngày ăn tươi nuốt sống ngựa vằn, linh dương đầu bò, và mọi loài sơn dương. Đôi lúc những tên sư tử hiếm độc cũng ăn thịt người. Chúng ăn thịt những nhóm dân bộ lạc, người du hành và nhất là những lái buôn Ấn Độ. Đối với một tên sư tử thích ăn thịt người, tất cả những lái buôn Ấn Độ đều mập tròn và thơm phức.

Nhưng chàng sư tử (mà chúng ta yêu quý vì chàng rất mẫu mực), có hai cánh trên lưng. Vì chàng có cánh trên lưng nên bị những tên sư tử khác dè bủ:



“Sư tử chết” của Gary Frier (Nam Phi)

“Nhìn nó kìa, nó màu mè quá, còn đeo cả cánh trên lưng.”

“Coi nó ăn kìa.” Bọn sư tử xì xào. Chàng sư tử mẫu mực chỉ ăn mì sợi và tôm he, cũng vì chàng rất mẫu mực.

Những tên sư tử hiểm độc lại cười rộ và mần thêm một gã lái buôn Ấn Độ. Những mụ vợ sư tử tòm tợp mấy ngum máu từ xác chết, thè lưỡi dài liếm môi như những con mèo bệ vệ. Bọn sư tử chỉ dừng ăn uống để lại cười, găm rầm rộ, trêu chọc chàng sư tử mẫu mực, hay nhe nanh hàm hè đôi cánh của chàng. Chúng thật là những tên sư tử hiểm độc, ác ôn.

Nhưng chàng sư tử mẫu mực chỉ ngồi yên lặng, xếp cánh gọn ghẽ trên lưng và lịch sự “com-măng” một ly rượu gin khai vị Negroni, hay đôi lúc một ly cốc-tai Americano: pha chút vécmut, rượu đắng Campari, và nước xô-đa. Có hôm chàng từ chối không đụng tới tám con bò tóm được từ bộ lạc Masai, mà chỉ nhẩn nha thưởng thức đĩa nui dẹt *tagliatelli*, và uống một ly sinh tố cà chua đỏ *pomodoro*.

Điều này làm bọn sư tử điên tiết và một trong những mụ sư tử cái, độc địa nhất trong bọn, với ria mép lúc nào cũng vấy máu lái buôn Ấn Độ mặc dù mụ vẫn cố vui mặt chùi trên cỏ, đứng ra khiêu khích, “Mày là ai mà mày dám lên mặt với tụi tao, hả mày? Mày ở cái xó nào ra, thẳng kia, ai đời sư tử lại nhai mì sợi? Mày chường xác ra chỗ này làm gì, thẳng khốn nạn?” Con mụ lăm lử nhìn chàng sư tử và cả bọn rống um rùng, lần này không mạng nào cười cợt.

“Bố tôi sống trong một thành phố nguy nga, nơi ngài đứng dưới tháp đồng hồ nhìn xuống một ngàn con bồ câu, mọi con chim là thần dân của bố tôi. Khi chúng bay những tiếng động từ cánh chúng nghe như một con sông chảy xiết. Trong thành phố bố tôi ngự trị có nhiều cung điện hơn khắp cùng Phi Châu và có bốn con ngựa đồng đứng quy phục trước bố tôi, giơ vó lên trời vì chúng sợ ngài.”

"Trong thành phố của bố tôi người dân đi bộ hay chèo thuyền và không con ngựa thật nào dám vào thành phố vì sợ ngài."

"Bố mày là thứ sư tử đầu chim," một mục sư tử ác ôn nói, liếm láp ria mép.

"Mày nói xạo," một gã ác ôn hơn sẵn tới, hăm he, khụt khịt, "Làm gì mà có cái thành phố ấy."

"Cho tao thêm miếng lá buôn Ấn Độ, tụi bay," một gã ác ôn hơn gã vừa khụt khịt lên tiếng, "con bò Masai này mới ngủ, còn tanh quá."

"Mày là thằng xạo, con hoang của thứ quái vật đầu Ngô mình Sở, mục ác ôn nhất bọn the thé, "Tao sẽ xé xác ăn thịt mày, thằng khốn, tao ngoạm luôn cánh mày bây giờ."

Lời đe dọa của mục làm chàng sư tử mẩu mực khiếp đảm, vì chàng nhìn thấy đôi mắt vàng khè đầy sát khí của mục, cái đuôi dài phật phật đe dọa, với máu dính khô hai bên ria mép, và hơi thở thối tha vì mục chẳng bao giờ chà răng hay súc miệng. Dưới móng của mục còn dính mấy miếng thịt rửa của xác lá buôn Ấn Độ.

"Đừng giết tôi," chàng sư tử mẩu mực nói, "Bố tôi là sư tử giòng dõi quý tộc, được người người kính trọng và tất cả những điều tôi vừa nói cho các bạn đều có thật."

Đúng lúc đó mục sư tử ác ôn chồm tới chàng. Nhưng chàng bay vọt lên không trung với đôi cánh sẵn có, lượn một vòng quanh bọn sư tử ác ôn khi chúng đang gặm rống, lăm le nhìn chàng. Chàng nhìn xuống, chán ngán, "Đúng là đồ mọi."

Chàng lượn vòng một lần nữa chỉ cố tình để chúng rống to hơn. Rồi chàng vọt bay thấp xuống để nhìn thẳng vào mắt mục sư tử ác ôn đang đứng chồm chồm định vồ chàng. Nhưng mục không vồ trúng. "Adios," chàng chào tạm biệt. Là một sư tử có trình độ văn hóa cao, chàng biết nói tiếng Tây Ban Nha tuyệt vời. "Au revoir," chàng cũng chào thêm bằng tiếng Pháp rất lưu loát.

Bọn chúng chỉ gặm lại bằng thứ ngôn ngữ mách quẻ của giống sư tử Phi Châu.

Rồi chàng sư tử mẩu mực lượn vòng cao hơn và cao hơn trong không trung, trực chỉ hướng bay về Venice. Chàng đáp xuống quảng trường San Marco và bạn bè chàng rất hân hoan khi nhìn thấy chàng. Chàng bay lên tháp đồng hồ, hôn bố chàng cả hai bên má và vẫn thấy bốn con ngựa đồng với vó ngựa vẫn chia lên trời. Nhà thờ San Marco vẫn còn quyến rũ và duyên dáng hơn bọt bóng xà phòng. Tháp chuông nhà thờ vẫn đứng sừng sững và những con bồ câu đang bay về tổ ấm nghỉ đêm.

"Phi Châu thế nào hở con?" Bố chàng hỏi.

"Vẫn còn mọi rợ lắm, bố ạ," chàng sư tử mẩu mực trả lời.

"Giờ đây chúng ta có đèn điện về đêm," bố chàng nói.

"Vâng, con đã thấy," chàng sư tử mẩu mực trả lời như một đứa con ngoan.

"Đèn đêm làm bố bị chói mắt một tý," bố chàng tiết lộ. "Con đi đâu bây giờ, con trai yêu quý của bố?"

“Con đi ra quán rượu Harry,” chàng sư tử mẫu mực trả lời.

“Cho bố gửi lời thăm thẳng Cipriani và nhớ nhắn nó là bố sẽ ghé quán mấy bữa nữa để thanh toán tiền rượu.”

“Vâng, thưa bố,” chàng sư tử mẫu mực hứa, rồi bay nhẹ nhàng xuống quảng trường. Khi gần giáp mặt đất chàng đi bộ đến quán Harry bằng bốn chân.

Trong quán Cipriani làm chủ không có gì thay đổi. Tất cả bạn chàng đều ở đó. Nhưng chàng đã thay đổi chút đỉnh, vì chàng đã sống ở Phi Châu.

“Làm một ly Negroni không, Nam Tước?”² Cipriani hỏi chàng.

Nhưng chàng sư tử mẫu mực đã bay về Venice từ Phi Châu xa lắc, và Phi Châu đã làm chàng thay đổi.

“Chú có bánh mì kẹp thịt lái buôn Ấn Độ không chú?” chàng hỏi Cipriani.

“Giờ thì chưa có, nhưng có mấy mỗi, com-măng được...”

“Trong lúc chờ đợi, chú cho tôi một ly mác-ti-ni sec nhé, nhớ dùng rượu gin hiệu Gordon.”³

“Tuyệt,” Cipriani tán thành, “tuyệt lắm.”

Giờ chàng sư tử nhìn chung quanh mình, nhìn những khuôn mặt lịch thiệp của bạn bè và biết rằng chàng đã thật sự về nhà, nhưng đồng thời chàng cũng đã được xuất ngoại. Chàng cảm thấy rất hạnh phúc.

Chú thích:

¹ Nguyên tác, “The Good Lion,” trích từ *The Complete Short Stories of Ernest Hemingway: The Finca Vigía Edition* (New York: Scribner, 1987).

² Nam Tước là chức quý tộc thấp nhất trong triều đình Anh, Ý, hàm chỉ một chức quý tộc có thể mua chuộc bằng tiền bạc và không theo luật gia truyền. Trong cách xưng hô cũng có thể bao hàm sự châm biếm thân thiện.

³ Đây là một cách Hemingway đùa ngấm. Mác-ti-ni, mặc dù được phát minh ở Hoa Kỳ, và công thức thịnh hành hiện nay là vodka và vécmut trắng thay vì gin, không khác biệt với công thức pha cốc-tai Negroni, là thứ cốc-tai Ý, được phát minh bởi bá tước Ý Camillo Negroni năm 1919 trong một quán rượu ở thành phố Florence. Chàng sư tử vẫn theo lề lối cũ, chỉ có ngôn từ cho loại cốc-tai là thay đổi.

Đôi dòng về tác giả:

Ernest Miller Hemingway: nhà văn Mỹ sinh năm 1891 ở Oak Park,



Illinois. Giải Nobel Văn Chương năm 1954. Tự tử năm 1961 bằng súng.

[Đọc tiếp >>](#)

Ernest Hemingway

Đóng Giao diện/Window này lại